Trường Cao Đẳng Công Nghệ Thủ Đức

Trung Tâm Đào Tạo NNL & HTDN

DANH SÁCH THI

Mã lớp: 1910CNTTNC1

Ngày bắt đầu: 08/10/2019 Ngày kết thúc: 21/11/2019

MÔN: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO 1 **NGÀY THI:** 21/11/2019 **GIÁO VIÊN PHỤ TRÁCH:** CAO TRẦN THÁI ANH

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	PHÁI	Mã HV	Điểm		Chữ ký	Số máy	Ghi chú
						LT	TH			
1	Phạm Ngọc	Châu	24/02/1998	Nam	HV 1	7,5	6,0		18	
2	Đinh Lê Anh	Chi	20/12/1997	Nam	HV 2	8,0	9,5		17	
3	Nguyễn Hữu	Dũng	30/10/1998	Nam	HV 3	5,0	9,0		14	
4	Văn Bá	Dương	27/06/1999	Nam	HV 4	9,5	6,5		38	
5	Khổng Văn	Duy	29/03/1998	Nam	HV 5	7,0	9,0		48	
6	Dương Thị Mỹ	Duyên	27/02/1998	Nữ	HV 6	5,5	5,0		13	
7	Trần Ngọc	Hải	11/06/1999	Nam	HV 7	7,0	9,5		51	
8	Nguyễn Thị	Hằng	21/04/1999	Nữ	HV 8	6,5	9,0		09	
9	Hà Thái	Hiền	29/10/1998	Nam	HV 9	7,5	9,5		52	
10	Trần Minh	Hiếu	06/07/1998	Nam	HV 10	6,5	9,0		10	
11	Trần Minh	Hiếu	24/07/1997	Nam	HV 11	8,0	8,0		36	
12	Nguyễn Nhật	Hòa	19/03/1996	Nam	HV 12	6,5	8,5		34	
13	Nguyễn Hữu	Hoành	26/08/1999	Nam	HV 13	7,0	9,0		44	
14	Bùi Mạnh	Hùng	06/04/1999	Nam	HV 14	7,0	8,0		22	
15	Nguyễn Hòa	Hưng	29/01/1999	Nam	HV 15	5,5	5,0		23	
16	Đỗ Thiện	Hữu	08/06/1999	Nam	HV 16	4,0	9,0		33	
17	Đoàn Ngọc	Linh	28/07/1998	Nữ	HV 17	4,5	9,5		12	
18	Huỳnh Hữu	Lĩnh	11/03/1999	Nam	HV 18	5,0	9,0		30	
19	Bùi Quốc	Luân	19/04/1999	Nam	HV 19	6,0	9,0		43	
20	Nguyễn Thành	Nhân	01/06/1999	Nam	HV 20	7,0	9,0		08	
21	Trương Minh	Nhật	14/12/1998	Nam	HV 21	5,5	8,0		47	
22	Đỗ Khánh	Nhi	05/10/1999	Nam	HV 22	6,0	9,0		31	
23	Dương Thị Quỳnh	Nhi	18/02/1997	Nữ	HV 23					
24	Huỳnh Duy	Phát	03/10/1999	Nam	HV 24	7,0	8,5		45	
25	Nguyễn Hoàng	Phát	02/07/1999	Nam	HV 25	6,0	9,5		35	
26	Nguyễn Duy	Phong	24/11/1998	Nam	HV 26	9,0	8,5		16	
27	Nguyễn Văn	Tây	10/11/1999	Nam	HV 27	2,5	6,0		25	
28	Nguyễn Quang	Thế	21/07/1999	Nam	HV 28	7,0	9,5		42	
29	Phan Anh	Thoại	29/05/1998	Nam	HV 29	6,5	5,0		37	
30	Lê Thị Ngọc	Thy	12/02/1997	Nữ	HV 30					

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	PHÁI	Mã HV	Điểm		Chữ ký	Số máy	Ghi chú
						LT	TH			
31	Nguyễn Hửu	Tính	05/08/1999	Nam	HV 31	5,0	5,5		06	
32	Bùi Thanh	Triển	16/01/1999	Nam	HV 32	7,0	7,0		07	
33	Vũ Ngọc	Tú	02/02/1999	Nam	HV 33	6,5	7,5		21	
34	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	26/07/1999	Nữ	HV 34	6,5	9,0		19	
35	Nguyễn Hoàng	Tuyên	25/10/1999	Nam	HV 35	7,0	9,5		45	
36	Trần Thị Thúy	Vy	03/03/1997	Nữ	HV 36	6,5	7,5		20	
37	Nguyễn Tấn	Bi	01/01/1999	Nam	HV 37	6,0	7,5		04	1909CNT TNC1
38	Đinh Thị	Mai	05/04/1995	Nữ	HV 38	9,5	7,5		15	1908CNT TNC1
39	Nguyễn Văn	Thương	20/12/1998	Nam	HV 39	8,5	5,5		39	1909CNT TNC1-3

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2019

Hiện diện: 37 **HV**

Kết quả xếp loại:

- Có **HV xếp loại giỏi**
- Có **HV xếp loại khá**
- Có **HV xếp loại trung bình**
- Có **HV xếp loại yếu**

GIÁM ĐỐC	CB COI THI	GIÁO VIÊN CHẤM
TỪ HỒ AN HỘI	CAO TRẦN THÁI ANH	CAO TRẦN THÁI ANH